

Bản án số: /2019/HSST
Ngày /10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Hồng Thái

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông

2. Bà

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Phan Thanh Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày tháng 10 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 531/2019/TLST-HS, ngày 18 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 535/2019/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc V, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 12/7/1987. Nơi ĐHKHKT và chỗ ở: Xóm Ngoài Tranh, xã Tức Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q; có vợ là Đỗ Thị C; Con chưa có; Tiền sự: Không.

- Tiền án 06. + Tại Bản án số 33/2005/HSST ngày 17/8/2005 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, xử phạt Nguyễn Ngọc V 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Chưa thi hành khoản án phí.

+ Tại Bản án số 63/2006/HSST ngày 21/11/2006 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, xử phạt Nguyễn Ngọc V 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Và 15 tháng tù giam về tội “Trốn khỏi nơi giam”. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là 33 tháng tù giam Tổng hợp với bản án số 33/2005/HSST ngày 17/8/2005. Chưa thi hành khoản án phí.

+ Tại Bản án số 28/2007/HSST ngày 18/01/2007 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, xử phạt Nguyễn Ngọc V 30 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài

sản”. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 63/2006/HSST là 69 tháng tù giam. Chưa thi hành khoản án phí.

+ Tại Bản án số 15/2009/HSST ngày 11/3/2009 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, xử phạt Nguyễn Ngọc V 30 tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp với phần hình phạt còn lại của bản án số 63/2006/HSST ngày 21/11/2006 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương. Buộc phải chấp hành chung là 37 tháng 13 ngày. Chưa thi hành khoản án phí.

+ Tại Bản án số 76/2009/HSST ngày 29/6/2009 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, xử phạt Nguyễn Ngọc V 12 tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Chưa thi hành khoản án phí.

+ Tại Bản án số 08/2012/HSST ngày 22/02/2012 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, xử phạt Nguyễn Ngọc V 30 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”. Tổng hợp với Bản án số 15/2009/HSST ngày 11/3/2009, Bản án số 28/2007/HSST ngày 18/01/2007 và Bản án số 76/2009/HSST ngày 29/6/2009. Buộc phải chấp hành chung là 6 năm 8 tháng 02 ngày tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/5/2018. Chưa thi hành khoản án phí.

Nhân thân: Vụ Phú Lương

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên trong một vụ án khác. Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Nguyễn Duy K, sinh năm 1987;

HKTT: xóm Bến Giềng, xã Sơn Cẩm, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Hồ Sỹ T, sinh năm: 1990;
Trú tại: Tổ 19, phường Quang Vinh, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;
(Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

* *Người làm chứng:*

1. Anh Vũ Văn Tạo, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Tổ 05, phường Quang Vinh, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;

2. Anh Trần Thanh T, sinh năm 1990,

HKTT: xóm 5, xã Phúc Tân, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên
(Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 07/5/2019, Nguyễn Ngọc V một mình điều khiển xe mô tô BKS: 20E1-334.77 đi đến nhà anh Nguyễn Duy K, sinh năm 1987, HKTT: xóm Bến Giềng, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên mục đích lấy trộm tài sản của gia đình anh K mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến nơi, V

quan sát thấy nhà anh K khóa cửa không có người ở nhà nên đã mở cổng, để xe mô tô tại sân trước cửa nhà rồi lấy viên gạch màu đỏ cầm trên tay phải đập 02 cái vào ổ khóa nhưng viên gạch bị vỡ vụn không phá được khóa. sau đó, V điều khiển xe mô tô đi đến cửa hàng bán hàng sắt cách cầu Bến Giềng 10 mét. Tại đây V mua 01 chiếc cửa sắt có hai mặt lưới, dài khoảng 30 cm với giá 8.000 đồng. Mua xong, V quay lại nhà anh K, lấy chiếc khăn mặt treo ở trước cửa nhà bọc vào một đầu của cửa sắt rồi dùng tay phải cửa phần tai khóa Việt Tiệp. Khoảng 10 phút sau, thì phần tai khóa đứt, V vứt cửa sắt xuống đất rồi mở cửa đi vào khu vực tường treo chiếc ti vi LG, 49 inch, dùng hai tay nhấc chiếc ti vi trên xuống rồi vác ti vi ra ngoài xe mô tô để chở đi. Khi đi đến khu vực đường tròn Tân Long, V dừng lại gọi điện cho Vũ Văn Tạo, sinh năm 1991, HKTT: tổ 5, phường Quang Vinh nói nhà có chiếc ty vi muốn bán. Khi gặp Tạo, V không nói cho Tạo biết chiếc ti vi là do trộm cắp được mà có. Sau đó Tạo đưa V đến cửa hàng mua bán đồ điện tử “Quốc Bảo” tại tổ 9, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên để bán chiếc ti vi. Tại đây, V gặp và bán chiếc ti vi cho Hồ Sỹ T, sinh năm 1990 là chủ cửa hàng với giá 3.000.000 đồng nhưng V không nói cho T biết chiếc ti vi là do V trộm cắp được. Sau khi bán chiếc ti vi V cho Tạo 100.000 đồng tiền công môi giới, số tiền còn lại V đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi mua được chiếc ti vi của V, ngày 07/5/2019, Hồ Sỹ T đã bán cho Trần Thanh T, sinh năm 1990, HKTT: xóm 5, xã Phúc Tân, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên với giá 6.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 122/HĐĐGTS ngày 18/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận 01 chiếc ti vi nhãn hiệu LG màu đen 49 inch, có model: 49LH600-TB, đã qua sử dụng có giá trị 6.200.000đ.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên, lời khai nhận của V phù hợp với: Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, người làm có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng:

- 01 chiếc ti vi nhãn hiệu LG màu đen 49 inch, có model: 49LH600-TB, đã qua sử dụng đã thu hồi trả lại cho anh Nguyễn Duy K là chủ sở hữu, anh K đã nhận lại tài sản không có ý kiến gì thêm.

01 chiếc cửa sắt loại hai mặt lưới, dài 30cm, rộng 0,2cm đã qua sử dụng hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 524/KSĐT- KT ngày 17/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc V về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS 2015.

Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a, Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm

b, Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm

a,.....

g, Tái phạm nguy hiểm”

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo V khai nhận: Do không có tiền tiêu xài nên khoảng 12 giờ ngày 07/5/2019 Tháng 8/2018, bị cáo đã đi xe mô tô đến xóm Bến Giềng, xã Sơn Cẩm, khi quan sát thấy nhà anh K không khóa cổng chỉ khóa cửa chính, bị cáo đã dùng gạch đập khóa cửa chính nhưng không được nên đã đi mua một lưỡi cưa sắt để cưa khóa. Sau khi mở được cửa bị cáo đã lấy trộm của gia đình anh K 01 chiếc ti vi nhãn hiệu LG màu đen 49 inch. Sau đó bị cáo rủ Vũ Văn Tạo chở chiếc ti vi vừa trộm cắp được đi bán cho anh Hồ Sỹ T, chủ cửa hàng điện tử “Quốc Bảo” với giá 3.000.000đ, bị cáo cho Tạo 100.000đ. Khi mang đi bán, bị cáo không nói với Tạo và anh T đây là đồ bị cáo trộm cắp được. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố, thừa nhận không có oan, sai.

- Bị hại anh K và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (anh Bùi Sỹ T) tại phiên tòa không đề nghị bị cáo phải bồi thường số tiền bị cáo. Về hình phạt đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo

trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc V phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

+ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS 2015; Điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Ngọc V từ đến tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cửa sắt loại hai mặt lưới, dài 30cm, rộng 0,2cm đã qua sử dụng

+ Án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định.

- Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận, chỉ xin HĐXX xét xem cho được được hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội làm lại từ đầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo là khách quan phù hợp với lời khai của người đại diện theo ủy quyền của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản và những chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 12 giờ ngày 07/5/2019 tại khu vực xóm Bến Giềng, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Ngọc V có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc ti vi nhãn hiệu LG màu đen 49 inch, có model: 49LH600-TB của anh Nguyễn Duy K, tổng trị giá tài sản là 6.200.000 đồng.

Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc V phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như bản cáo trạng truy tố là đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của doanh nghiệp được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi cá nhân muốn có tiền để tiêu sài nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã

cố ý phạm tội, hành vi của bị cáo phải xét xử bằng pháp luật hình sự và có mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo là chưa có tiền sự nhưng có 06 tiền án thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm đã nhiều lần bị xét xử về các tội chiếm đoạt tài sản và “trốn khỏi nơi giam” nhưng không lấy đó làm gương để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tiền án của bị cáo đã được tính là tình tiết định khung nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại (anh K) và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (anh Hồ Sỹ T) không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Vật chứng của vụ án: 01 chiếc cửa sắt loại hai mặt lưỡi, dài 30cm, rộng 0,2cm đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc mô tô BKS 20E1-334.77 của bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội trong vụ án này đang bị tạm giữ trong một vụ án khác hiện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương đã có quyết định truy tố nên sẽ được xử lý khi xét xử của vụ án này.

[7] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Trong vụ án này, Vũ Văn Tạo, Hồ Sỹ T, Trần Thanh T là người đã môi giới, mua bán chiếc ti vi nhưng đều không biết đó là tài sản do V phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý gì

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn Công phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt Nguyễn Ngọc V.....tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy chiếc cửa sắt loại hai mặt lưới, dài 30cm, rộng 0,2cm đã qua sử dụng.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo, BH; NLQ;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Hồng Thái

TAND TỈNH THÁI NGUYÊN
TAND TP. THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 04 tháng 10 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 04 tháng 10 năm 2019

Tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đồng Văn Quân

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 520/2019/TLST-HS, ngày 11 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Văn Công, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 28/11/1985. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 12, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn Công phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

1. Trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt Dương Văn Công 09 (Chín) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2019. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Các vấn đề khác:

* Vật chứng vụ án: Đã giải quyết xong.

*Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Kết quả biểu quyết: 3/3

* Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện theo ủy quyền của bị hại (ông Nam), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (bà Hoa, chị Thảo), báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (chị Hiền, chị Hằng) vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 04/10/2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Tứ Xuân

